

**QUYẾT ĐỊNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
Về việc ban hành Quy định xây dựng và quản lý lưới điện nông thôn**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân (sửa đổi) ngày 21 tháng 6 năm 1994;

Căn cứ Nghị định 52/1999/NĐ-CP ngày 8 tháng 7 năm 1999 và Nghị định 12/2000/NĐ-CP ngày 5 tháng 5 năm 2000 của Chính phủ ban hành Quy chế và điều chỉnh, bổ sung Quy chế đầu tư xây dựng;

Thực hiện Nghị quyết số 49-NQ/TU ngày 30 tháng 5 năm 2002 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (Kỳ họp thứ 23) về việc bàn giao các Ban quản lý điện xã cho các Hợp tác xã nông lâm nghiệp quản lý;

Căn cứ yêu cầu xây dựng và quản lý lưới điện nông thôn, mục tiêu phát triển lưới điện tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2002 - 2005;

Xét đề nghị của ông Giám đốc Điện lực Tuyên Quang, tại Văn bản số 1258/ĐL1-ĐTQ-ĐNT ngày 9 tháng 7 năm 2002 về việc ban hành kèm theo Quy định về xây dựng và quản lý lưới điện nông thôn trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. ban hành kèm theo quyết định này bản quy định về việc xây dựng và quản lý lưới điện nông thôn trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, giai đoạn 2002 đến 2005.

Điều 2. Giao cho Sở Công nghiệp-Thủ công nghiệp, Sở Tài chính-Vật giá, Sở Xây dựng, Điện lực Tuyên Quang, Sở Nông và Phát triển Nông thôn, Liên minh các HTX tỉnh căn cứ vào chức năng nhiệm vụ và quyền hạn của ngành mình, có trách nhiệm hướng dẫn và tổ chức thực hiện quyết định này.

Điều 3. Các ông Chánh văn phòng UBND tỉnh, thủ trưởng các ngành : Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính-vật giá, Xây dựng, Công nghiệp-thủ công

ngiệp, Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Điện lực Tuyên Quang, Liên minh các HTX tỉnh, các tổ chức tín dụng, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã và Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành quyết định này kể từ ngày ký.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ. CHỦ TỊCH**
(Đã ký)

Vũ Mạnh Thắng

Congbao.tuyenquang.gov.vn

Tuyên Quang, ngày 22 tháng 10 năm 2002

QUY ĐỊNH

**Về việc xây dựng và quản lý lưới điện nông thôn
tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2002 - 2005**
(Ban hành kèm theo Quyết định số : 494 /2002/QĐ-UB
ngày 22 tháng 10 năm 2002 của UBND tỉnh)

Để từng bước phát huy, sử dụng hiệu quả hệ thống lưới điện Quốc gia đã có và thực hiện kế hoạch phát triển lưới điện quốc gia trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang về đến các hộ tiêu thụ giai đoạn 2002 - 2005 và những năm tiếp theo, nhằm đạt được các mục tiêu :

- 80% số hộ dân trở lên được sử dụng điện lưới Quốc gia.
- 100% số xã có giá bán điện đến hộ dân \leq giá trần của Chính phủ quy định cho nông thôn.
- Hoàn thành chuyển đổi mô hình quản lý lưới điện nông thôn, bàn giao toàn bộ lưới điện 0,4KV cho các Hợp tác xã nông lâm nghiệp có đủ tư cách pháp nhân, đủ điều kiện quản lý và làm kinh doanh dịch vụ điện nông thôn.

Ủy ban nhân dân tỉnh quy định xây dựng và quản lý lưới điện cụ thể như sau:

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đối với các đường dây 35KV và các TBA nói chung do ngành Điện chịu trách nhiệm đầu tư xây dựng theo kế hoạch hàng năm được Công ty Điện lực I phê duyệt đầu tư xây dựng (Trừ các đường dây và TBA chuyên dùng theo các chương trình và mục tiêu riêng).

Điều 2. Đối với lưới điện hạ thế nông thôn (Gồm đường dây hạ thế 0,4KV và 0,22KV sau công tơ tổng, hộp công tơ, công tơ, dây dẫn vào công tơ, dây vào các hộ tiêu thụ Kinh phí xây dựng do nhân dân đóng góp. Hợp tác xã nông lâm nghiệp chịu trách nhiệm tổ chức nhân dân đóng góp kinh phí xây dựng và quản lý theo quy định của tỉnh.

Điều 3. Ủy ban nhân dân huyện cấp phép đăng ký kinh doanh điện năng trên địa bàn quản lý. Sở Công nghiệp-thủ công nghiệp cấp phép hoạt động điện lực cho Hợp tác xã nông lâm nghiệp đã tổ chức và hoạt động theo

luật Hợp tác xã. Hợp tác xã có trách nhiệm thành lập tổ quản lý điện trực thuộc, các nhân viên của tổ quản lý điện thuộc Hợp tác xã nông lâm nghiệp quản lý phải được đào tạo về chuyên môn nghiệp vụ về kỹ thuật điện.

Chương II

PHÁT TRIỂN VÀ XÂY DỰNG LƯỚI ĐIỆN NÔNG THÔN

Điều 4. Để ưu tiên phát triển lưới điện nông thôn tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân sử dụng có hiệu quả, UBND tỉnh quy định :

1 - Về thiết kế kỹ thuật : Sử dụng các loại cột sắt, cột bê tông (Kể cả các loại cột cũ còn đủ tiêu chuẩn kỹ thuật) để xây dựng lưới điện hạ áp từ 0 4KV trở xuống.

2- Về dự toán kinh phí xây dựng :

+ Giảm 50% chi phí chung

+ Giảm 50% thu nhập chịu thuế tính trước.

+ Miễn thuế giá trị gia tăng đầu ra.

Điều 5. Thủ tục xây dựng lưới điện nông thôn.

1- Hợp tác xã nông lâm nghiệp (Chủ đầu tư) lập tờ trình nêu rõ yêu cầu quy mô xây dựng, nguồn vốn, báo cáo UBND huyện, thị xã trình các cơ quan có thẩm quyền phê duyệt chủ trương theo đúng quy định phân cấp tại Quyết định số 407/QĐ-UB ngày 2 tháng 8 năm 2002 của UBND tỉnh.

2- Căn cứ vào chủ trương được phê duyệt, chủ đầu tư ký hợp đồng với các đơn vị khảo sát thiết kế có đủ tư cách pháp nhân. Hồ sơ thiết kế phải trình cấp có thẩm quyền phê duyệt cụ thể như sau :

Công trình có mức đầu tư dưới 500 triệu đồng do Sở Công nghiệp-Thủ công nghiệp thẩm định, UBND huyện phê duyệt thiết kế dự toán. Công trình có mức đầu tư > 500 triệu đồng, Sở Công nghiệp-Thủ công nghiệp thẩm định trình UBND lĩnh phê duyệt. Nghiêm cấm việc chia nhỏ công trình thành nhiều hạng mục công trình để phê duyệt.

3- Căn cứ vào hồ sơ thiết kế được duyệt, chủ đầu tư ký hợp đồng với Điện lực Tuyên Quang để giám sát công trình và ký hợp đồng thi công với đơn vị có đủ năng lực, tư cách pháp nhân, thông qua hình thức chọn thầu hoặc đấu thầu xây dựng theo các quy định của Nhà nước và của UBND tỉnh.

4- Công trình sau khi hoàn thành phải được nghiệm thu quyết toán công trình theo đúng quy định.

Điều 6. Kinh phí xây dựng lưới điện hạ thế.

1- Kinh phí do nhân dân đóng góp : Trên cơ sở dự toán kinh phí được duyệt, HTX cân đối các nguồn vốn huy động được, phần còn lại được phân bổ mức đóng góp cho từng hộ đăng ký sử dụng điện trên địa bàn, đảm bảo công bằng, hợp lý và công khai cho nhân dân biết.

2- Kinh phí vay qua các tổ chức tín dụng : Trường hợp các hộ đăng ký sử dụng điện có nhu cầu vay vốn để đóng góp xây dựng lưới điện thì vay qua các tổ chức tín dụng theo Điều lệ tín dụng hiện hành (Thủ tục vay do các tổ chức tín dụng hướng dẫn).

3- Kinh phí huy động từ các tổ chức tập thể, cá nhân trong và ngoài Hợp tác xã : Khuyến khích các tổ chức, cá nhân, tập thể đóng góp vốn cho HTX vay để xây dựng lưới điện nông thôn.

4- Kinh phí từ vốn khấu hao cơ bản được tính và phân bổ vào giá thành để lại cho Hợp tác xã.

5- Kinh phí từ vốn hỗ trợ của ngân sách Nhà nước và các nguồn vốn khác (nếu có)

6- Hợp tác xã chịu trách nhiệm quản lý nguồn kinh phí đóng góp của nhân dân để xây dựng theo đúng quy định của Nhà nước và của tỉnh, đôn đốc việc hoàn trả nợ vốn vay của các tổ chức theo đúng quy định và đúng thời gian.

- Vốn huy động được các nguồn trên phải gửi vào tài khoản của Hợp tác xã được mở tại Ngân hàng.

Chương III

TỔ CHỨC QUẢN LÝ KINH DOANH DỊCH VỤ ĐIỆN

Điều 7. Hợp tác xã chịu trách nhiệm tổ chức quản lý, bảo quản và vận hành lưới điện theo các quy định kỹ thuật chuyên ngành, đảm bảo cho lưới điện vận hành có hiệu quả và an toàn.

Điều 8. Hợp tác xã ký hợp đồng với ngành Điện mua đồ qua công ty tổng đặt sau máy biến áp (Theo giá đã được Nhà nước quy định) và tổ chức thực hiện bán điện một cấp, một giá đến từng hộ nông thôn. Nghiêm cấm hình thức trung gian mua bán điện trên địa bàn.

Điều 9. Chi phí quản lý và kinh doanh dịch vụ về đơn của HTX phải được xây dựng hợp lý theo đúng quy định của UBND tỉnh, HTX hạch toán riêng mục kinh doanh, dịch vụ điện và phải chịu trách nhiệm trước Pháp luật về mọi việc làm sai, trái với Quy định của Nhà nước và của tỉnh.

Điều 10. Giá bán lẻ điện tới từng hộ gia đình do Hợp tác xã nông lâm nghiệp thực hiện theo Thông tư số 01/1999/TTLB ngày 10 tháng 2 năm 1999

của Liên bộ Công nghiệp - Ban Vật giá Chính phủ và các hướng dẫn của các cơ quan chuyên ngành, các cơ quan chức năng của tỉnh thẩm định giá bán lẻ điện trình UBND tỉnh phê duyệt nhưng không được vượt quá giá trần của Chính phủ quy định.

Điều 11. Việc kinh doanh mua bán điện phải thực hiện theo đúng Nghị định 45/2001/NĐ-CP ngày 2 tháng 8 năm 2001 của Chính phủ "Về hoạt động điện lực và sử dụng điện", và phải mở sổ sách, kế toán theo dõi, hạch toán riêng theo đúng Pháp lệnh Thống kê - Kế toán. Tuyệt đối không sử dụng tiền bán điện vào mục đích khác không liên quan tới quản lý và sử dụng điện.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Các ngành Công nghiệp-thủ công nghiệp, Điện lực, Kế hoạch Đầu tư, Tài chính Vật giá, Xây dựng, các tổ chức tín dụng, Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, có trách nhiệm hướng dẫn cụ thể theo chức năng nhiệm vụ của ngành mình và phối hợp với UBND các huyện, thị xã kiểm tra đôn đốc việc thực hiện quy định này.

Điều 13. Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn trong tỉnh có trách nhiệm giúp đỡ và tạo điều kiện để Hợp tác xã nông lâm nghiệp quản lý và kinh doanh dịch vụ điện có hiệu quả.

Điều 14. Bản quy định này áp dụng trong toàn tỉnh, kể từ ngày ký. Các văn bản trước đây không phù hợp với quy định này đều không có hiệu lực thi hành.

Trong quá trình thực hiện quy định, nếu có khó khăn, vướng mắc gì chưa phù hợp, đề nghị các cấp, các ngành báo cáo các ngành chức năng quản lý về điện để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ. CHỦ TỊCH
(Đã ký)**

Vũ Mạnh Thắng